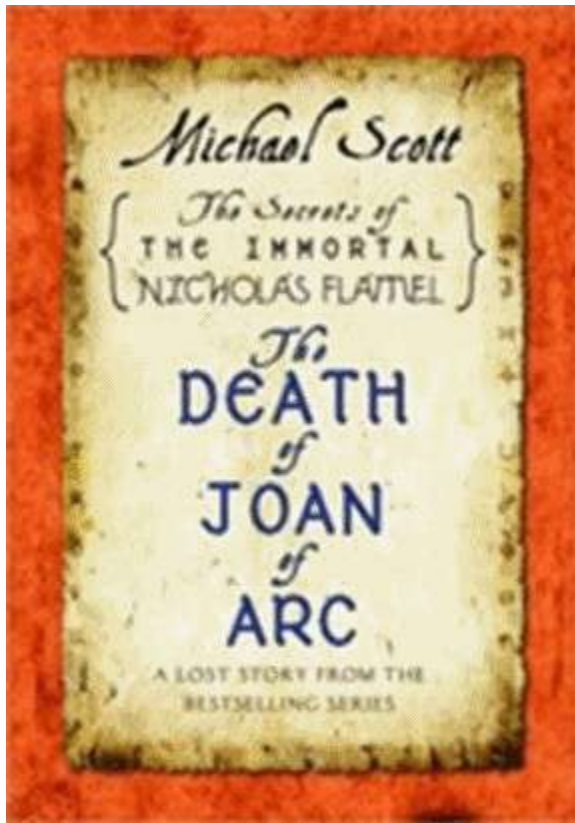


*Michael Scott*

*The Secrets of*  
THE IMMORTAL  
NICHOLAS FLATTEL

*To*  
DEATH  
*of*  
JOAN  
*of*  
ARC

A LOST STORY FROM THE  
BESTSELLING SERIES



**Translator: Nguyễn Hà Ly (nguyen\_ly)**

*Càng lúc tôi càng tin tay lang băm này đang giết tôi.*

*Tất nhiên là phương pháp chữa trị của hắn còn kinh khủng hơn cái làm tôi đau yếu bấy lâu nay. Hắn tới mỗi sáng với nào là thuốc đắp rồi thuốc uống. Hắn bảo tôi đang khá lên. Hắn làm các con tôi vui lòng – có lẽ trừ con trai cả của tôi, Richard. Thằng bé không muốn đưa tiền trả tiền để tôi sống. Richard nghĩ khi tôi chết thằng bé sẽ có tất cả. Nhưng nó nhầm rồi. Tôi sẽ để lại tất cả cho con út của tôi, William, đứa nhỏ đã theo tôi xông pha trận mạc, chiến đấu anh dũng trong trận chiến chống Pháp của Anh.*

*Thực ra, tôi không ốm đau mấy, trừ việc bảy mươi năm sống đã khiến xương khớp và những vết thương ngày xưa đau lại mỗi khi trời nắng trở trời. Và bảy mươi năm – cũng có thể là bảy mốt, bảy hai năm, mẹ tôi không nhớ rõ năm sinh của tôi – cũng là độ tuổi xưa nay hiếm trong thời đại Vua Chúa năm 1481.*

*Tôi cũng có những nuối tiếc trong đời. Đáng ra tôi nên kết hôn với cô gái đó, đáng ra tôi không bao giờ nên tham gia trận chiến đó, đáng ra tôi nên chia sẻ ổ bánh mì đó, đáng ra tôi không nên nghe lời nói dối đó. Và đáng ra tôi nên kể câu chuyện đó.*

*Đây là lúc tôi nên kể trong khi còn sức lực.*

*Chắc hẳn bạn đã từng được nghe câu chuyện về Thánh nữ Orleans. Tôi đã được nghe rất nhiều dị bản từ những người không ở đó, từ những người còn quá trẻ hay quá hèn nhát không dám tham gia cuộc chiến kinh khủng đó. Tôi đã nghe những lời khoác lác và dối trá của họ. Vậy mà chưa một lần nào tôi dám đáp trả lại, dám gọi họ là những kẻ dối trá.*

*Có lẽ tôi nên làm thế.*

*Tôi biết chuyện gì xảy ra vào ngày hôm ấy, ngày cuối cùng của tháng Năm, trong Năm của Vua Chúa 1431 ở Rouen. Tôi đã ở đó.*

*Trích Di chúc của William xứ York*

*Ngày hôm nay, 13 tháng Mười năm 1481*

William xứ York nghe thấy đám đông đang kêu gào sau lưng ông. Ông hít một hơi thật sâu và biết bằng người tù đã được áp giải khỏi xà lim. Ông không quay lại nhìn. Ông đã chiến đấu suốt thời trai trẻ và giờ đây ông không mong muốn nhìn thấy thêm một người tù lĩnh án tử hình – đặc biệt là người này.

“Nhìn thẳng,” ông quát hai người lính gác cổng. Họ trừng mắt nhìn ông nhưng vẫn ngoan ngoãn quay lại quan sát con đường dẫn thẳng tới ngôi làng Rouen của Pháp. “Nếu lúc nào có cuộc tấn công thì đó sẽ là lúc này,” ông nói thêm. “khi tù nhân đang ở ngoài.”

“Không có ai tấn công đâu,” một trong những người lính gác nói. Đó là một anh lính người Hà Lan có nét mặt buồn rầu, nói tiếng Anh trọ trẹ. “Người Pháp cũng như chúng ta thôi. Họ muốn tổng khứ cô ấy đi lắm rồi.”

“Một vài người có thể muốn thế,” William đồng tình, “nhưng không phải tất cả. Ta đã ở Orlean, nơi cô ấy đã có trận chiến thắng lừng lẫy đầu tiên. Ta đã thấy cô ấy chiến đấu ở Jargue và ta là một trong những cung thủ trốn thoát khỏi Patay. Người Pháp – những người Pháp thực sự, những người Pháp đúng nghĩa – tôn thờ cô ta.” William kéo áo choàng ôm chặt lấy vai, ông đi chậm chậm qua cánh cổng và đứng vào giữa đường. Dù ông nói thế nhưng ông vẫn nghi ngờ việc có ai đó cố gắng giải cứu cô gái trẻ được mọi người gọi là Thánh nữ Orlean này. Bất kỳ cuộc tấn công nào cũng đồng nghĩa với tự sát. Rouen là một pháo đài. Lính gác được tăng cường gấp đôi và gấp tư ở gần khu hành hình.

Những cung thủ người Anh đứng canh gác ở trên tường thành, bên cạnh những lính đánh thuê người Đức và Áo và một toán lính Scotland đi tuần khắp khu vực.

Trong pháo đài dậy lên những tiếng reo hò phấn khích. William quay người nhìn lại những lính gác cổng. Âm thanh khiến họ xao lãng. Họ đang nhìn vào trong quảng trường thị trấn, nơi đang dựng lên một giàn thiêu khổng lồ.

“Nhìn thẳng,” William lại gầm lên.

“Nhưng họ chuẩn bị thiêu con phù thủy đó,” Thomas, người lính gác trẻ hơn phần khích nói.

“Cô ấy không phải phù thủy, cô ấy chỉ là một cô gái mười chín tuổi,” William đáp trả, và ngay lập tức ông thấy hối hận. Người ta sẽ báo cáo trường hợp của ông lên cấp trên; và rồi đây ông sẽ bị liệt vào danh sách kẻ có nguy cơ phản quốc, hay những người theo Pháp. Hoặc cả hai. Cung thủ người Anh quay người lại nhìn về phía con đường. Em gái William, Anne cũng mười chín tuổi. Mỗi lần ông nghĩ tới cô gái bị lĩnh án tử hình này, ông lại nhớ tới cô.

Xa xa ở phía bìa rừng, chim bay xáo xác, lượn tròn trên bầu trời rồi biến mất.

William nhìn chăm chăm về phía trước và đứng bất động. Mọi cung thủ đều biết vẻ ngoài bình thường có thể ẩn chứa những nguy hiểm bên trong. Có cái gì đó đã khuấy động lũ chim, thứ gì đó không bình thường – nếu không chúng đã đậu lại trên cây rồi.

Người đàn ông to lớn từ từ quay mặt lại. Cơn gió thổi từ phương bắc mang theo hơi ấm và mùi hương nồng nàn của rừng, của hoa cỏ và mùi nho. Ông ngậm miệng lại và nhắm mắt, hít một hơi sâu. Nếu có người nào đó trốn trong đám cây cối đằng kia, ông sẽ nhận ra được mùi cơ thể không đi đâu được của họ: thứ mùi hỗn hợp của mùi mồ hôi, quần áo mặc lâu ngày, vũ khí gỉ sét và mùi ngựa. Nhưng ông không thấy gì.

William thả lỏng vai. Nếu có ai ở đó – và ông đang bắt đầu nghi ngờ điều đó – thì đó chỉ có thể là một nhóm nhỏ hoặc một cá nhân. Họ không thể gây hại gì. Ông xoa tay lên cây cung. Ông đã là một cung thủ cả một đời và ông biết ông có thể bắn được mười tới mười hai mũi tên một phút và không trật đi đâu được.

Có ba mươi mũi tên trong bao tên đeo trên hông ông và có ít nhất mười hai cung thủ đứng trên tường thành sau lưng ông. Họ có thể tạo ra một trận mưa tên. Không thứ gì có thể sống sót nổi.

Đằng sau ông, đám đầu bắt đầu hô. “Phù thủy...phù thủy...phù thủy...”

William lạnh sống lưng. Người lính nào cũng muốn được chết trong chiến trận, và cô gái trẻ này, Joan này, đã chiến đấu rất kiên cường. Cô

xúng đáng được nằm xuống như một người lính, chứ không phải cái chết kinh khủng này.

Ông chợt nhìn thoáng thấy có gì đó chuyển động. Trong chớp loáng ông lôi mũi tên và lên dây cung. “Có người đến!” ông hét.

Đằng sau ông, ông nghe thấy hai người lính gác lập cập vào vị trí.

“Tôi không thấy ai...” gã lính gác người Hà Lan bắt đầu.

“Kìa kìa!” Thomas nói.

“Tôi thấy rồi,” một lính gác khác trên tường thành hét lên. “Một người một ngựa đang tiến tới đây rất nhanh...”

Thị lực của William luôn rất tốt. Ông có thể nhìn thấy vật ở xa nhất, nhưng khi nhìn gần ông lại thấy mờ mịt. Ông quay lại nhìn bóng người đó. Đó là một người cưỡi ngựa mặc bộ giáp đen trắng không bình thường theo kiểu của nhiều thập niên trước. Người đó, trông còn nhỏ nhắn hơn trong bộ giáp bằng kim loại và lông thú, đang cưỡi trên một con ngựa đen to lớn. Giáp trụ bằng kim loại cùng màu với bộ giáp người hiệp sĩ đang mặc trên người bảo vệ cho con ngựa khiến ông khó phân biệt đâu là người và đâu là ngựa.

“Máy người?” ông hỏi vọng lên với những người lính gác trên tường thành.

“Một. Chỉ có một thôi.”

“Không ai theo sau à?”

“Không.”

“Có cờ phướn gì không?”

“Không.”

William nâng cây cung lên, kéo dây cung và chờ đợi người chiến binh tới gần hơn. Ông sẽ thả dây cung để mũi tên bay thẳng vào ngực hãn. Đầu mũi tên làm bằng kim loại nặng được thiết kế để có thể xuyên thủng áo giáp của các hiệp sĩ.

“Đây là một cuộc tấn công phải không?” gã người Hà Lan hỏi, đi khỏi cổng tới gần cung thủ người Anh. “Không thể. Chỉ có mỗi một tên,” gã nói như tự trả lời mình. Rồi gã nghiêng người và dùng tay che mắt nhìn. “Con gái à?”

“Con gái,” William thì thầm. Ông cũng vừa đưa ra kết luận đó. Ban đầu ông nghĩ cô đeo khăn hay mặc áo choàng, nhưng giờ khi cô gái tới gần hơn, ông thấy đó là mái tóc đỏ rực đang tung bay. Ông nheo mắt lại vì ánh nắng, ông thấy cô không cầm khiên hay dây cương. Cô đeo hai thanh kiếm cong ở hai bên chân.

William nâng cung, thả cho cho tên bay thẳng vào người phụ nữ duyên dáng kia. Ông không quan tâm cô gái đó là ai – nhưng cô đang cười một con ngựa được trang bị giáp trụ sáng loáng, thế nên cô ta không thể là bạn. Ông quan sát mũi tên xé gió và ông biết mũi tên đã tìm đến đúng mục tiêu. Lực bắn có thể khiến người kia ngã ngựa. Sau đó, trước khi cô ta có thể đứng dậy, ông và những lính gác khác sẽ ào tới và...

...Tay phải của cô gái cử động; thánh kiếm chém lên...mũi tên gãy làm đôi.

“Không thể,” Thomas hụt hơi thốt lên.

William bắn thêm hai mũi liên tiếp. Ông nghe có tiếng những mũi tên bay vun vút trên đầu mình. Sáu mũi tên đang nhắm vào cô gái.

Cô ta vẫn ngồi vững trên yên cương, tay trái, tay phải vung lên chém những mũi tên như chẻ tre.

“Quái vật!” Gã người Hà Lan quay người bỏ chạy. Cô gái đã tới rất gần. Đó là một cô gái trẻ, làn da xanh xao với đôi mắt xanh lạ thường đối ngược với mái tóc đỏ chói. William nhìn thấy đôi môi cô cong lên. Ông biết cô đang mỉm cười. Cô khiến William còn sợ hơn.

Ông lại phóng tiễn, lần này nhắm vào con ngựa, nhưng người phụ nữ đã nhanh đến không ngờ chém bay mũi tên đang bay trong không khí. Ông có thể nghe thấy tiếng kiếm chém vào không khí và tiếng khặc khi mũi tên bị chẻ làm đôi. Thế là ông quay lưng chạy. “Đóng cổng lại, đóng cổng lại!” Ông nghe tiếng gõ cọt kẹt khi cánh cửa không lồ từ từ đóng lại, nhưng ông biết cô gái kia sẽ vào được trước khi cánh cổng khép lại. Họ phải đóng được cánh cổng trước khi cô vào. Gã người Hà Lan đột ngột xuất hiện trước William, với một cây móc lao cầm trên tay. Gã giộng cây móc lao xuống, đặt nó vào vị trí sao cho con ngựa sẽ lao vào. Cung thủ trẻ tuổi,

Thomas, đứng sau gã và bắn tên liên tiếp vào cô gái đang phi ngựa tới. Thân mũi tên lần lượt gãy rắc khi cô gái chém hết mũi này tới mũi khác.

William tiến tới chỗ gã đánh thuê người Hà Lan, cầm thấy cây lao sắc nhọn và quay qua đối diện với cô gái, tin rằng cô không thể nào không ngã chúi xuống.

Mũi tên xé gió lao đi trên đầu họ khi Thomas tiếp tục bắn về phía cô gái đang phi nước đại tới chỗ họ. “Cô ta là ai vậy nhỉ?” cậu hét lên, giọng cao vút vì kinh hãi.

“Cô ấy là cái gì?” William lăm bằm. Không giống nhiều người, ông không phải là người mê tin. Tuy nhiên, thời gian chiến đấu ở vùng Scotland và vùng rừng núi Ireland đã cho ông biết rằng có nhiều sinh vật không phải con người đang dạo bước trong bóng tối của thế giới này. Cô gái đã tới quá gần. Ông có thể thấy những đốm tàng nhang trên mũi cô, ông nhận ra cô cũng trạc tuổi người phụ nữ Pháp mang án tử hình kia. Đôi mắt xanh lơ sáng của cô như mê hoặc người khác.

Phản xạ của ông đã cứu sống ông.

Vào giây phút cuối trước khi con ngựa đen to tướng đó chạm vào mũi lao sắc như dao cạo, cô gái đã nằm ẹp xuống lưng ngựa và con ngựa nhảy vọt lên qua mũi giáo. William và gã người Hà Lan lùi lại. Móng ngựa hạ thẳng vào giáp ngực của gã lính đánh thuê, để lại một hình bán nguyệt hoàn hảo. William nhìn thấy ánh bạc của thanh gươm loáng lên người ông. Ông giơ cung tên lên đỡ. Thanh kiếm chém ngọt qua lớp gỗ thông dày, lực đập khiến ông ngã dúi xuống mặt đất lầy lội. Con ngựa vừa chạm chân xuống đã tiếp tục phóng đi. Thomas bay qua một bên để tránh bị ngựa xéo. Người cô gái tóc đỏ lao qua cánh cổng khép được nửa, phóng thẳng vào quảng trường.

“Đuổi theo cô ta!” William hét. Gã lính đánh thuê người Hà Lan và cung thủ người Anh nhìn ông như thể ông bị điên. Sau đó họ quay người chạy theo hướng ngược lại.

William cầm lấy cung tên Thomas vừa ném xuống và chạy đuổi theo cô gái. Có thể Joan là một phù thủy, có thể cô gái này là một con quỷ đang cố giải cứu cô...nhưng ông chưa từng nghe chuyện quỷ có tàn nhang bao giờ.



Vì sao quý lại phải phi ngựa vào thị trấn chứ - sao nó không từ hư không xuất hiện? Ông chắc chắn cô gái tóc đỏ kia là người. Cô có thể nhanh nhẹn, nhưng cung thủ nào chẳng biết câu chuyện về những người có thể dùng tay bắt tên. Cô ta cười một con ngựa to như thế một cách dễ dàng và không cần dùng cương; nhưng ông cũng đã thấy những kỵ sĩ ngồi trên lưng ngựa một tay cầm kiếm, một tay cầm chùy, dùng đầu gối thúc ngựa. Và vì sao cô lại thích chém mấy mũi tên trong khi chúng chẳng làm hại gì đến cô?

William đi theo dấu vết tàn phá qua các con đường hẹp và bẩn thỉu. Hàng đồng lính lạc và cung thủ nằm đo ván. Một hiệp sĩ nằm bẹp xuống mặt đường lầy lội, trên áo giáp in rõ dấu chân ngựa. Một hiệp sĩ khác mặc áo giáp sắt đứng dựa người vào một cánh cửa hồng, các mối nối tung, rách rưới như thế giáp làm bằng vải. Một lính đáng thuê người Đức to lớn ngồi bẹp xuống vũng nước, mặt hấn xám ngoét. Hấn đang cầm một thanh kiếm gãy bằng cả hai tay; phần còn lại nằm giữa hai chân hấn.

William đi qua một góc phố và nhận ra mình đã ở quảng trường.

Hàng trăm người đang tụ tập ở Vieux-Marche, Rouen từ sáng sớm chờ xem xử tử. Lính gác được trang bị vũ khí đứng san sát nhau để ngăn họ tới gần giàn hỏa thiêu, trong khi những lính khác đi tuần quanh đám đông xem có kẻ phá rối không. Những cung thủ được bố trí trên mái nhà, những kỵ sĩ đứng dọc các con phố. Dù sắp tới giờ xử tử, nhưng quanh đây như thể đang có lễ hội, với những người tung hứng, người hát rong, người bán hàng rong và nhà thơ lang thang khắp nơi.

Lúc này nơi đây trở nên hỗn loạn.

Cho tới lúc này, William vẫn còn muốn tin cô gái tóc đỏ cười ngựa đen là người. Nhưng giờ ông biết cô không phải.

Con ngựa đeo giáp trụ đi qua đám đông, tiến tới thẳng cây cột trụ cao lớn ở giữa quảng trường. Joan bị trói vào cây cột, đứng đó, mắt nhắm nghiền, ngừng mặt lên bầu trời khi tên đao phủ Goeffroy chất hàng đồng củi khô cao ngút quanh cô. Lửa được châm lên, tiếng lửa nổ tít tách, những cột khói đen bốc lên quanh cô gái. Quần áo cô bắt đầu bắt lửa. Nữ chiến binh tóc đỏ nhảy xuống ngựa, dùng kiếm chém lên loang loáng mở đường. Lưỡi kiếm

của cô loang loáng phản chiếu ánh sáng ban sớm khiến William có cảm giác chính lưỡi kiếm đang phát sáng.

William thấy cô gái Pháp mở mắt nhìn xuống. Khuôn mặt cô bừng sáng nhờ một nụ cười. Ông thấy cô mấp máy môi nói một từ gì đó. Sau này, rất, rất lâu sau, Geoffroy Therage nói với ông cô gái đã nói “Scathach.”

William quan sát gã đao phủ la hét và quỳ xuống trước cô gái tóc đỏ. Cô hất hăn đi như thể hăn là một con ruồi. Tay trái cô vung kiếm lên, hất bay những thanh củi đang cháy. Sau đó nữ chiến binh lùi lại, chém đứt còng tay Joan. Kim loại va vào nhau đánh chát và những mắt xích rời ra.

Scathach ném một thanh kiếm cho Joan. William nghe thấy tiếng cười phẫn khích của nữ chiến binh tóc đỏ khi cô quay người tấn công những hiệp sĩ xung quanh.

Ông quan sát, vừa ngỡ ngàng mộ vừa sợ hãi khi hai người phụ nữ mở đường máu thoát ra khỏi quảng trường.

Không gì có thể ngăn cản nổi họ. Dù Joan of Arc bị yếu đi nhiều sau mấy tháng tù đầy nhưng cô vẫn có thể đẩy lui những hiệp sĩ người Anh, trong khi Scathach chém gãy những mũi tên đang bay vun vút, giết bất cứ ai dám tới gần. William ngạc nhiên xem cố dùng tay và chân chiến đấu, đôi tay đeo găng kim loại của cô cũng chết người như thanh kiếm vậy. Hai người phụ nữ đấu lưng vào nhau, như một đội chiến đấu và tiến tới chỗ con ngựa đen đang bị những hiệp sĩ bao quanh cố giữ lấy. Con ngựa lớn tung người lên đá hậu, làm vỡ và móp nhiều giáp và khiên.

William lùi vào một bên đường, cố đặt tên lên cung nhưng tay ông run kinh khủng. Ông chưa bao giờ tin Joan là phù thủy, nhưng giờ bằng chứng đang rành rành ra đó. Ông không nghĩ cô gái tóc đỏ kia là quý dữ, nhưng chắc chắn cô ta không phải người...Cô ta... Ông cố nghĩ ra một từ hợp lý. Cô ta không bình thường.

Ông dựa lưng vào tường khi bốn hiệp sĩ trang bị giáp trụ kỹ càng, với đao, giáo, rìu chạy qua ông tới tấn công hai người phụ nữ. Joan lùi lại tránh cây rìu đang bổ xuống và nhân tiện chém tay cán rìu ra làm đôi. Scathach né cây giáo phóng vào cô, mượn đà kéo thanh giáo cũng như tên hiệp sĩ lại gần. Anh ta mất thăng bằng, ngã nhúi xuống đất cùng hai người bạn đồng

hành. Scathach giẫm lên lưng họ. Cô nắm lấy cánh tay Joan, kéo cô dậy và lẳng lẳng lên lưng ngựa. Trong giây phút đó, cô gái như lơ lửng trên không, khiến cả quảng trường im lặng.

Scathach hét lên tiếng hét của chiến thắng khiến những gã đang lết thết dưới đất phải bịt tai lại. Cô nhẹ nhàng nhảy qua họ, leo lên ngựa và phóng đi mất, quật ngã những thứ đang cản đường họ. Những mũi tên bay xuống như mưa từ trên mái nhà nhưng không mũi tên nào chạm nổi tới họ.

William sợ hãi khi thấy họ thoát mất: một cô gái đã đánh bại cả một đội quân để cứu Joan of Arc. Ông dựa vào tường khi con ngựa chạy sượt qua ông. Giờ nó đã rất gần, ông có thể nhìn thấy nó, giống như chủ nhân của nó, không bình thường. Bên dưới lớp giáp che đầu, đôi mắt con ngựa vẫn lên tia máu.

William không thể để tù nhân bỏ trốn. Giây phút con ngựa vụt qua, ông bước ra khỏi bóng tối và bắn theo họ.

Đầu mũi tên cắm sâu vào vai Joan. Cô rùng mình ngã ngựa về trước. Có lẽ cô đã rơi khỏi ngựa nếu không có Scathach đỡ lấy.

Người chiến binh tóc đỏ lại hét lên. Nhưng lần này là vì giận dữ. Cô quay lại nhìn William. Ông nhìn thấy sự biến đổi trên khuôn mặt cô, thấy những chiếc răng sắc như đầu kim của cô. Cô dùng thanh kiếm chỉ vào ông, và không cần cô nói ông cũng biết cô muốn gì: *Người sẽ phải trả giá cho vết thương này. Ta thề đó.* Rồi cô rút mũi tên ra khỏi vai cô bạn và ném trả cho William. Mũi tên phóng tới ông với một lực kinh khủng, làm gãy xương và đâm sâu qua bắp thịt ông. Ngay lập tức William xứ York biết, mình không bao giờ giương cung lên được nữa.

Trong phút cuối trước khi bất tỉnh, ông đã thấy Joan of Arc và nữ chiến binh tóc đỏ chạy thoát trên con ngựa đen.

*Joan of Arc đã trốn thoát – nhưng đó là câu chuyện bạn sẽ không bao giờ được nghe kể. Lịch sử đã ghi nhận cái chết của Thánh nữ Orleans, vào ngày cuối tháng Năm năm 1431.*

*Một cô gái đã chết vào hôm đó, nhưng không phải Joan.*

*Tôi đau đớn chứng kiến một cô gái trông bình thường như có một chút hao hao Thánh nữ Orleans bị kéo ra khỏi ngục tới giàn hỏa thiêu.*

*Các hiệp sĩ đi lại trong đám đông, đe dọa không cho ai được phép nói những điều vừa xảy ra. Bằng không họ sẽ chết vì tội phản quốc và sẽ phải chịu chung số phận.*

*Tôi không dám đứng nhìn cô gái vô tội kia chết. Tôi đi khỏi Rouen, bỏ lại mọi thứ tôi có và bắt đầu cuộc hành trình dài trở về Anh. Sau ngày đó tôi không tham gia bất cứ cuộc chiến nào nữa. Cánh tay trái của tôi teo lại và tôi không bao giờ có thể giương cung.*

*Tôi thường phân vân không biết chuyện gì đã xảy ra với Thánh nữ Orleans và Scathach, nữ chiến binh mắt xanh, tóc đỏ đã giải cứu cho cô? Họ đã đi đâu? Liệu Joan có sống sót sau vết thương tôi gây ra cho cô ấy không? Tôi hy vọng là có. Và Scathach là gì? Cô ấy còn sống không? Tôi đoán là có: tôi biết giết cô ấy là điều bất khả thi.*

*Trích Di chúc của William xứ York,  
Viết hôm nay, 13 tháng Mười năm 1481.*